

Số: **93/2023/QĐST-HNGĐ**

Gia Nghĩa, ngày 13 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 104/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị H Vỹ H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường P, thành phố N, tỉnh Đắk Nông;

- Anh Lê Đình H1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 53 tại xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 21/11/2016.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 28/8/2023 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/9/2023, chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là cháu Lê Hải Ph, sinh ngày 10/02/2017 và cháu Lê Hải L, sinh ngày 12/4/2019. Nay chị H và anh H1 thống nhất giao con chung là cháu Lê Hải L cho anh Lê Đình H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 (*mười tám*) tuổi. Giao cháu Lê Hải Ph cho mẹ H Vỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 (*mười tám*) tuổi. Về cấp dưỡng chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã tiến hòa hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn, thống nhất về con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Lê Hải L, sinh ngày 12/4/2019 cho anh Lê Đình H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi cháu L đủ 18 (*mười tám*) tuổi. Giao cháu cháu Lê Hải Ph, sinh ngày 10/02/2017 cho chị H Vỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi các cháu đủ 18 (*mười tám*) tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại các điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H Vỹ H và anh Lê Đình H1 phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà anh Y Thanh L đã nộp thay theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003869 ngày 31/8/2023 của Chi cục Thi Hnh án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND xã H, huyện Ph Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (đăng ký số 53, ngày 21/11/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yên